

NEUROB plus-B1

Thiamin nitrat 100mg

HATAPHAR GMP - WHO

NEUROB plus-B1

Vitamin B1 (Thiamin nitrat) 100mg

SDK:

C.T.C.P.D.P HÀ TÂY

HATAPHAR GMP - WHO

NEUROB plus-B1

Vitamin B1 (Thiamin nitrat) 100mg

SDK:

C.T.C.P.D.P HÀ TÂY

HATAPHAR GMP - WHO

NEUROB plus-B1

Vitamin B1 (Thiamin nitrat) 100mg

SDK:

C.T.C.P.D.P HÀ TÂY

HD:



HỘP 10 VÍ x 10 VIÊN BAO PHIM

NEUROB plus-B1

Thiamin nitrat 100mg

Thành phần:

Mỗi viên nén bao phim chứa:

Vitamin B1 (Thiamin nitrat) 100mg

Tã được vđ 1 viên

Chỉ định, Cách dùng - Liều dùng, Chống chỉ định:

Xem tờ hướng dẫn sử dụng thuốc bên trong hộp.

Bảo quản:

Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C.

Tiêu chuẩn áp dụng: TCCS.

**ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG
TRƯỚC KHI DÙNG**

Số lô SX (Lot.No) :

Ngày SX (Mfg. Date):

HD (Exp. Date) :

Sản xuất bởi:



HATAPHAR

CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM HÀ TÂY
La Khê - Hà Đông - T.P Hà Nội



NEUROB plus-B1

Thiamin nitrat 100mg

Composition:

Each film coated tablet contains:

Thiamine nitrate 100 mg

Excipients q.s.f 1 film coated tablet

Indications, Dosage - Administration,

Contraindications:

See the package insert inside.

Storage: Store in a dry place, below 30°C.

Specifications: Manufacturer's.

**KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN
CAREFULLY READ THE ACCOMPANYING
INSTRUCTIONS BEFORE USE.**

SDK:



10 BLISTERS x 10 FILM COATED TABLETS

NEUROB plus-B1

Thiamine nitrate 100mg

Manufactured by:



HATAPHAR

HATAY PHARMACEUTICAL JOINT-STOCK COMPANY
La Khê - Hà Đông - Hà Nội City

Handwritten signature or initials.

Hướng dẫn sử dụng thuốc:

NEUROPLUS - B₁

- **Dạng thuốc:** Viên nén bao phim
- **Thành phần:** Mỗi viên nén bao phim chứa:

Vitamin B ₁ (Thiamin nitrat)	100mg
Tá dược vđ	1 viên

(Tá dược gồm: Lactose, gelatin, tinh bột sắn, magnesi stearat, bột talc, titan dioxyd, nipasol, nipagin, PEG 6000, hydroxy propyl methyl cenlulose(HPMC), phẩm màu Erythrosin).
- **Chỉ định:** Điều trị bệnh Beri-Beri, hội chứng Wernicke và hội chứng Korsakoff.
- **Cách dùng và liều dùng:**
Uống 1viên/lần x 2-3 lần/ ngày.
- **Chống chỉ định:** Mẫn cảm với một trong các thành phần của thuốc.
- **Thận trọng:** Những người dị ứng với Penicilin dễ có dị ứng với vitamin B₁ và ngược lại.
- **Sử dụng cho phụ nữ có thai hoặc cho con bú:** Thuốc dùng được cho phụ nữ có thai hoặc đang cho con bú..
- **Tác dụng không mong muốn của thuốc:** Rất hiếm xảy ra và thường theo kiểu dị ứng, các phản ứng quá mẫn xảy ra chủ yếu khi tiêm.
- * **Ghi chú:** "Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc".
- **Tương tác với thuốc khác, các dạng tương tác khác:** Chưa có báo cáo.
- **Quá liều và xử trí:** Chưa có báo cáo.
- **Hạn dùng:** 36 tháng tính từ ngày sản xuất. **Không dùng thuốc đã quá hạn sử dụng.**
- * **Lưu ý:** Khi thấy viên thuốc bị ẩm mốc, loang màu, nhãn thuốc in số lô SX, HD mờ...hay có các biểu hiện nghi ngờ khác phải đem thuốc tới hỏi lại nơi bán hoặc nơi sản xuất theo địa chỉ trong đơn
- **Qui cách đóng gói:** Hộp 10 vỉ x 10 viên nén bao phim.
- **Bảo quản:** Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C. **ĐỂ XA TÂM TAY TRẺ EM.**
- **Tiêu chuẩn :** TCCS

"Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sĩ"



Thuốc sản xuất tại:

CÔNG TY C.P DƯỢC PHẨM HÀ TÂY
La Khê - Hà Đông- TP. Hà Nội
ĐT: 04.33522203-33516101. FAX: 33522203

CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM HÀ TÂY



PHÓ GIÁM ĐỐC
ĐS. Nguyễn Bá Lai

TỜ THÔNG TIN CHO BỆNH NHÂN

(PIL)

1. Tên sản phẩm: **NEUROBPLUS - B₁**
2. Mô tả sản phẩm: Viên nén dài bao phim màu hồng, mặt viên nhẵn, thành và cạnh lành lặn.
3. Thành phần của thuốc: Vitamin B₁ (Thiamin nitrat).
4. Hàm lượng của thuốc: *Mỗi viên bao phim chứa:*
Vitamin B₁(Thiamin nitrat) 100mg
5. Thuốc dùng cho bệnh gì?: Điều trị bệnh Beri-Beri, hội chứng Wernicke và hội chứng Korsakoff.
6. Nên dùng thuốc này như thế nào và liều lượng?
Uống 1viên/lần x 2-3 lần/ ngày.
7. Khi nào không nên dùng thuốc này?: Mẫn cảm với một trong các thành phần của thuốc.
8. Tác dụng không mong muốn: Rất hiếm xảy ra và thường theo kiểu dị ứng, các phản ứng quá mẫn xảy ra chủ yếu khi tiêm.
9. Nên tránh dùng những thuốc hoặc thực phẩm gì khi đang sử dụng thuốc này?
Chưa có báo cáo.
10. Cần làm gì khi một lần quên không dùng thuốc? Nên tiếp tục uống thuốc theo liều lượng đã hướng dẫn trong tờ thông tin cho bệnh nhân.
11. Cần bảo quản thuốc này như thế nào? Để nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C.
12. Những dấu hiệu và triệu chứng khi dùng thuốc quá liều? Chưa có báo cáo
13. Cần phải làm gì khi dùng thuốc quá liều khuyến cáo?: Đưa bệnh nhân đến cơ sở y tế gần nhất.
14. Tên của nhà sản xuất và chủ sở hữu giấy phép đăng ký sản phẩm: **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HÀ TÂY.**
15. Những điều cần trọng khi dùng thuốc này: Những người dị ứng với Penicilin dễ có dị ứng với vitamin B₁ và ngược lại.
16. Khi nào cần tham vấn bác sỹ:
 - Khi cần thêm thông tin về thuốc.
 - Khi thấy những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.
 - Khi dùng thuốc mà thấy triệu chứng của bệnh không thuyên giảm.
17. Ngày xem xét sửa đổi lại tờ thông tin cho bệnh nhân: 04/05/2011



CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM HÀ TÂY



Giám đốc
PHÓ GIÁM ĐỐC
DS. Nguyễn Bá Lai